**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG**

**(Thời gian thực hiện 3 tuần, từ ngày 21/10 đến ngày 08/11/2024)**

**Người thực hiện: Đậu Thị Thành - Lớp Bé C.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Nội dung** | | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất:** | | | | |
| **Giáo dục sức khỏe và dinh dưỡng** | | | | |
| 8. Trẻ biết nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm khi được nhắc nhở | - Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếpđang đun, phích nước nóng ... ) khi được nhắc nhở.  + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt ....  + Không tự lấy thuốc uống.  + Không leo trèo bàn ghế, lan can.  + Không nghịch các vật sắc nhọn.  + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp hoặc khi ở nhà. | | Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện với trẻ, giáo dục để trẻ biết và phòng tránh các vật dụng nguy hiểm.  Hoạt động giáo dục kỹ năng cho trẻ.  - Lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày của trẻ. | |
| **\* Phát triển vận động** | | | | |
| 13.Thực hiện được các vận động: Ném | - Ném trúng đích bằng 1 tay. | | Hoạt động học:  + VĐCB: Ném trúng đích bằng 1 tay.  TCVĐ: Nhảy bao bố.  - Tổ chức lồng ghép ở hoạt động ngoài trời | |
| 14. Phối hợp tay- mắt trong vận động: vận động cơ bản bò | - Bò chui qua cổng.  - Bò theo hướng thẳng | | Hoạt động học:  + VĐCB: Bò chui qua cổng.  TCVĐ: Mèo đuổi chuột.  + VĐCB: Bò theo hướng thẳng  TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Tổ chức lồng ghép ở hoạt động ngoài trời | |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức:** | | | | |
| **Khám phá khoa học** | | | | |
| 21. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật. | | - Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi  + Đồ dùng trong gia đình | - Hoạt động học:  - Đồ dùng trong gia đình bé.  - Chơi, hoạt động ở các góc:  +Trò chơi: Nấu ăn  Hoạt động mọi lúc mọi nơi | |
| 20.Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo | | Thu thập thông tin về đối tượng như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng... | Lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày của trẻ. | |
| **Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | | | |
| 30. Nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. | | - Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.  . | - Hoạt động học:  + Dạy trẻ hận biết, gọi tên các hình: Hình tam giác, hình chữ nhật  + Dạy trẻ hận biết, gọi tên các hình: hình tròn, hình vuông  - Chơi, hoạt động ở các góc:  + Góc học tập: nhận biêt, gọi tên các hình đã học.  - Hoạt động chiều: Thực hiện vở Toán. | |
| **Khám phá xã hội** | | | | |
| 32.Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. | | * Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình. - Địa chỉ gia đình. Người thân trong gia đình | - Hoạt động học:  + Gia đình của bé  Hoạt động mọi lúc mọi nơi | |
| 33.Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. | | - Trẻ biết gia đình trẻ ở đâu, biết các kiểu ngôi nhà bé ở.  KNS: Không cho người lạ vào nhà  Kỹ năng không nhận quà, đi theo người lạ | - Hoạt động đón trẻ:  + Trò chuyện về ngôi nhà bé đang ở.  - Hoạt động học:  - Ngôi nhà của bé.  - KNS: Kỹ năng không nhận quà, đi theo người lạ.  - Chơi, hoạt động ở các góc: Cho trẻ chơi ở góc phân vai | |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:** | | | | |
| 40.Trẻ biết Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,.. | | - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. | Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Trẻ biết kể tên những người thân trong gia đình và gọi tên một số đồ vật trong gia đình | |
| 41.Trẻ thuộc một số bài thơ, câu chuyện đồng dao phù hợp với lứa tuổi. | | - Truyện: Ba chú heo con; Nhổ củ cải (Phỏng theo truyện dân gian Nga),  Thơ: Thăm nhà bà (Như Mao) | - Hoạt động học:  + Thơ: Thăm nhà bà (Như Mao),  + Truyện: Ba chú heo con và nhổ củ cải  - Chơi, hoạt động ở các góc:  + Góc học tập: xem tranh ảnh, sách truyện, đọc thơ về chủ đề.  - Hoạt động chiều: Làm quen với bài thơ, câu chuyện. | |
| **Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội** | | | | |
| 50. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. | | - Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).  - Ở gia đình : Yêu mến Ông Bà, Bố Mẹ, Anh, Chị, Em vâng lời ông bà, bố mẹ, mời trước khi ăn, xin phép trước khi đi và chào hỏi khi về | - Hoạt động trò chuyện .  - Hoạt động rèn kỹ năng sống . | |
| 51. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... Chú ý nghe khi cô, bạn nói. | | - Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn).  nhận quà hay được giúp đỡ biết cảm ơn, có khách vào thì chào hỏi... | - Hoạt động trò chuyện .  - Hoạt động rèn kỹ năng sống . | |
| **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** | | | | |
| 54. Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe nhạc, nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. | - Bộc lộ cảm xúc khi nghe nhạc, nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật  - Bộc lộ cảm xúc vui sướng, vỗ tay , nhún nhảy, lắc lư khi nghe âm thanh gợi cảm các bài hát bản nhạc gần gũi hay thích nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ..  - Nói lên cảm nhận của mình khi ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. Cảm xúc trước vẽ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình | | - Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề vào giờ đón trẻ, các buổi chiều. Khuyến khích, động viên trẻ hưởng ứng, vận động nhún nhảy theo nhạc, bộc lộ cảm xúc của mình.  Trong giờ tạo hình: động viên, tạo cơ hội để trẻ nói được cảm nhận của mình về sản phẩm tạo hình của mình, của bạn. | |
| 55. Trẻ có một số kỹ năng hát. hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trẻ em. Trẻ thích nghe nhạc, nghe hát, chú ý lắng nghe giai điệu các bài hát, bản nhạc, và biết hưởng ứng với bài hát mà trẻ yêu thích. Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. | - Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc  - Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ).  - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).  - Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.  - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.  - Cảm nhận âm nhạc. Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện | | Hoạt động học:  + Dạy hát: Nhà của tôi  TCÂN: Nhảy theo giai điệu  + Nghe hát: Tổ ấm gia đình. Ba ngọn nến lung linh.  - Hoạt động đón trẻ: Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề.  - Chơi ở các góc: Góc nghệ thuật: hát múa, vận động các bài hát trong chủ đề.  - Hoạt động chiều: Làm quen với bài hát mới, vui văn nghệ cuối tuần. | |
| 56.Trẻ có kỹ năng biểu diễn hát vận động cá nhân, tập thể. | - Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.  - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.  - Thể hiện tự tin khi biểu diễn cuối chủ đề, tự tin khi biểu diễn trên sân khấu. | | Hoạt động học  + VTTN: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh)  + Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề: Múa cho mẹ xem và các bài hát trong chủ đề.  - Hoạt động chơi:  + Trò chơi góc âm nhạc:  hát, múa về chủ đề.  - Hoạt động đón trẻ: Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề.  - Chơi ở các góc: Góc nghệ thuật: hát múa, vận động các bài hát trong chủ đề.  - Hoạt động chiều: Làm quen với bài hát mới, vui văn nghệ cuối tuần. | |
| 58. Trẻ biết vẽ các nét thẳng xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản | - Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản  + Tô màu bức tranh gia đình.  + Tô màu ngôi nhà của bé. | | - Hoạt động học:  + Tô màu ngôi nhà của bé.  - Chơi, hoạt động ở các góc:  + Góc nghệ thuật: tô màu đồ dùng trong gia đình  - Hoạt động chiều:  Thực hiện vở Tạo hình: Tô màu bức tranh gia đình. | |
| 59. Trẻ biết cách xé, cắt dán theo giải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. | + Dán cái cốc. | | - Hoạt động chiều:  Thực hiện vở Thủ công: Dán cái cốc.  Chơi, hoạt động ở các góc:  Góc nghệ thuật: cắt dán đồ dung gia đình. | |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÔI NHÀ CỦA BÉ**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 21/10 đến ngày 25/10/2024)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | |
| **Đón trẻ- TDS- Điểm danh** | - Cô đến sớm quét dọn thông thoáng phòng.  - Trò chuyện về nhà của bé: Địa chỉ nhà, các kiểu nhà khác nhau, các nguyên vật liệu để làm ra nhà.  Trò chuyện về cách dọn dẹp, giữ vệ sinh nhà cửa.  - Cho trẻ chơi theo ý thích  - Điểm danh –TC–TDS với bài hát: Nhà của tôi | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **PTNT**  KPKH  Ngôi nhà của bé | **PTTC**  **Thể dục**  VĐCB: Bò theo hướng thẳng  TCVĐ: Mèo đuổi chuột | **PTNT**  **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết, gọi tên hình tam giác, hình chữ nhật**.** | | **PTTM**  **Tạo hình**  Tô màu ngôi nhà bé | | **PTTM**  **Âm nhạc**  **DH:** Nhà của tôi  **TCÂN:** Nhảy theo giai điệu. |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **\* Góc phân vai**: Chơi gia đình, cửa hàng ăn uống, phòng khám đa khoa, siêu thị gia đình  \* **Góc xây dựng**: xây khu chung cư, ghép đường về nhà, ghép các kiểu nhà, bàn ghế, giường, tủ  \* **Góc học tập**: Ghép các hình thành các kiểu nhà, xem tranh các kiểu nhà.  Gọi tên các hình, ghép hình.  **\***G**óc nghệ thuật**: Làm nhà bằng các nguyên vật liệu khác nhau, Làm thiệp mừng tân gia, mừng sinh nhật, tô màu ngôi nhà  **\*Góc thiên nhiên**: xây nhà trên cát | | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | **\* HĐCMĐ:** Quan sát cây phượng, quan sát cây xoài, Trò chơi tập thể: chuyền bóng, tham quan vườn cổ tích, quan sát cây hoa hồng.  **\* TCVĐ:** phi ngựa, về đúng nhà, kéo co, kẹp bóng.  \* Chơi tự do: Chuẩn bị một số nguyên vật liệu cho trẻ chơi hoặc đồ chơi ngoài trời  **\* Hoạt động thay thế: Giao lưu thể thao với lớp bé B** | | | | | | |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | Ăn: giới thiệu các món ăn và động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất  Ngủ: phòng sạch sẽ, ấm áp, đủ chăn gối cho trẻ; trẻ ngủ ngon giấc  Vệ sinh: cho trẻ vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn và sau khi ăn xong  Cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ và sau khi ngủ dậy | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - HD trò chơi mới: Gà trong vườn rau  - Thực hiện trong vở chủ đề  - Sinh hoạt chuyên môn  - Làm quen bài hát: Nhà của tôi.  - Vệ sinh, nêu gương cuối tuần | | | | | | |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH: GIA ĐÌNH CỦA BÉ**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 28/10 đến ngày 01/11/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ**  **TDS**  **Điểm danh** | - Hướng trẻ đến để phát hiện sự thay đổi trên bảng chính và trang trí quanh lớp.  Đàm thoại để trẻ kể về gia đình mình: gia đình gồm có những ai? Mối buổi tối mọi người thường làm gì? Trong gia đình, mọi người sống với nhau như thế nào?  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày.  - Đón trẻ vào lớp, cho trẻ chơi theo ý thích  - Điểm danh –TC–TDS (Tập theo nhạc chủ đề "Cả nhà thương nhau") | | | | |
| **Hoạt động học** | **PTNT**  KPXH*:*  Gia đình của bé | **PTTC**  **Thể dục**  VĐCB:Bò chui qua cổng.  TCVĐ: Kéo co | **GDKNS**  Không nhận quà và đi theo người lạ. | **PTNN**  **Thơ**  Thăm nhà bà | **PTTM**  **Âm nhạc**  VTTN: Cả nhà thương nhau  NH: Tổ ấm gia đình. |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **\* Góc phân vai:** Chơi gia đình, cửa hàng ăn uống, phòng khám đa khoa, siêu thị gia đình  **\* Góc xây dựng – LG:** Xây nhà của bé, lắp ghép đường về nhà bé, lắp ghép các kiểu nhà  **\* Góc học tập:** Chơi lô tô gia đình, xem sách tranh ảnh về gia đình  **\* Góc nghệ thuật:** Tô màu vở chủ đề gia đình, nặn, vẽ người thân trong gia đình, làm anbum gia đình, làm rối các thành viên trong gia đình  **\* Góc TN:** Chăm sóc cây cảnh | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | **\* HĐCMĐ:** Quan sát cây sấu, bồn hoa mười giờ, vườn rau, chậu hoa, cây nhà đam  **\* TCVĐ:** Mèo đuổi chuột, lộn cầu vồng, lá và gió, cây cao cỏ thấp, tạo dáng  \* Chơi tự do: Cô chuẩn bị 1 số nguyên vật liệu cho trẻ chơi hoặc đồ chơi ngoài trời.  \* Hoạt động thay thế: Tập erobic | | | | |
| **HĐ ăn, ngủ, vệ sinh** | Ăn: giới thiệu các món ăn và động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất  Ngủ: phòng thoáng mát trẻ ngủ ngon giấc  Vệ sinh: cho trẻ vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn và sau khi ăn xong  Cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ và sau khi ngủ dậy | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Hướng dẫn trờ chơi mới: Bịt mắt bắt dê  - Thực hiện trong vở tạo hình: Tô màu bức tranh gia đình  - Làm quen bài thơ: Thăm nhà bà  - Làm quen bài hát: Cả nhà thương nhau  - Vệ sinh, nêu gương cuối tuần | | | | |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH BÉ**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 04/11 đến ngày 8/11/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ**  **TDS – Điểm danh** | - Cô đến sớm quét dọn thông thoáng phòng.  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày.  - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với trẻ về đồ dung trong gia đình, đồ dung trong các phòng, một số cách sử dụng đồ dung an toàn.  Cho trẻ chơi theo ý thích  - Điểm danh –TC–TDS (Tập theo nhạc chủ đề “Nhà mình rất vui”) | | | | |
| **Hoạt động học** | **PTNT**  **KPKH**  Đồ dùng trong gia đình | **PTTC**  **Thể dục**  VĐCB: Ném trúng đích bằng 1 tay.  TCVĐ: Nhảy bao bố | **PTNT**  **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết, gọi tên hình vuông, hình tròn. | **PTNN**  **Truyện**  Nhổ củ cải | **PTTM**  **Âm nhạc**  BDCCĐ: Bài hát “Múa cho mẹ xem” và các bài hát trong chủ đề  NH:Ba ngọn nến lung linh. |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **\* Góc phân vai**: cửa hàng ăn uống, phòng khám đa khoa, siêu thị gia đình  \* **Góc xây dựng - LG**: Xây nhà của bé, ghép bàn ghế giường tủ,  \* **Góc học tập**: Nhận biết, gọi tên các hình; KPKH đồ dùng gia đình  **\***G**óc nghệ thuật**: Tô màu, nặn, xé dán Các đồ dùng trong gia đình,  **\*Góc thiên nhiên**: Làm thí nghiệm với các vật dụng gia đình: ly, chén, ca, cốc | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | \* **HĐCMĐ:** Quan sát cây hoa giấy, quan sát bồn hoa mười giờ, Quan sát luống rau cải, vẽ đồ dùng gia đình bằng phấn trên sân.  \* **TCVĐ:** Bóng tròn to, Bóng bay xanh đỏ, Kéo co, mèo đuổi chuột  - Chơi tự do: Chuẩn bị một số nguyên vật liệu cho trẻ chơi hoặc đồ chơi ngoài trời  **\* Hoạt động thay thế**: Giao lưu thể thao với lớp bé B | | | | |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | Ăn: giới thiệu các món ăn và động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất  Ngủ: phòng thoáng mát trẻ ngủ ngon giấc  Vệ sinh: cho trẻ vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn v;à sau khi ăn xong  Cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ và sau khi ngủ dậy | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Hướng dẫn trò chơi mới: Kéo mo cau  - Thực hiện trong vở thủ công: Dán cái cốc  - Sinh hoạt chuyên môn  - Ôn lại các bài hát trong chủ đề  - Vệ sinh, nêu gương cuối tuần | | | | |